

Depot legal
NGÀY 17 THÁNG 10 NĂM MẬU THÂN



LE DIRECTEUR GERANT

THỨ HAI SỐ 134 - MỖI SỐ 0 \$ 08

NGÀY THỨ TƯ 23 NOVEMBRE 1923

DEPOT LEGAL
N° 9496

TIẾNG-DÂN

CÁI-NHỆ LÂM CÁI-TR
HỮNH - THỰC - KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

SỞ QUẢN
ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ, HẢI
GIẤY THẬP SỐ 3
GIẤY THẬP: TIẾNG-DÂN-TH

Có ông già nèn
ba, có trẻ con
trăm tuổi.
(Il y a des vieillards de 3
ans et des enfants de 100 ans)

GIÁ BÁN	
ĐƠN-TRÁI	ĐƠN-QUỐC
1 năm 1.000	1 năm 2.000
3 năm 2.500	3 năm 5.000
6 năm 4.500	6 năm 9.000
12 năm 8.000	12 năm 15.000

Giá bán mỗi năm phải trả trước
Thu tiền trước mỗi năm
ĐƠN-TRÁI - Ai đang quảng cáo
vào trong các tháng này trước.

Trần Đình-Phiền

SAO GỌI LÀ ẬU-TRÍ? (TRẺ CON)

Người sinh ra ở đời, phải trải qua thời kỳ trẻ con mà sau mới lên thành nhân được, song không nói theo tuổi theo năm mà nói theo trình độ tri thức thì có kẻ trẻ mà nghiêm nhiên ra bực thành-nhân, có kẻ già mà vẫn y như con trẻ.

Một người như thế, một dân tộc cũng thế. Nước ta là một cổ quốc ở Á-đông này, bà con đồng họ, nhóm nhau lại mà sống còn cho đến ngày nay, vẫn là một dân tộc trưởng đại, theo tuổi mà kể, thật không lẽ còn đứng trong vòng trẻ con nữa. Song hơn nữa thế kỷ nay, vì có dân-tộc giàu-mạnh ở chung vào, từ học-thuật chánh-trị cho đến kỹ-xảo khí-cơ, trăm điều hơn mình cả, choáng tai loá mắt, làm cho những đồ minh sắn có thườ nay đến kém sút; vì cái lẽ tương hình đó mà mình lại sụt vào cái vòng ấu-trí, không những người ta xem mình cho là trẻ con, mà chính người mình cũng tự nhận là trẻ con, mỗi ngày diện ra tuồng trẻ con, lại ý muốn năm ý trong phạm vi trẻ con cho qua ngày, cho khỏe xác. Gần đây những tiếng « thời kỳ ấu-trí, trình độ ấu-trí », người mình tự phê-blah người mình, lổ tai ta thường nghe luôn luôn. Song nghe thì nghe vậy, nói thì nói vậy, chưa ai chỉ rõ cái tánh chất và hành động ấu-trí đó thế nào, cho quốc dân ta trông thấy mà tự tỉnh. Vậy kỹ giả xin trích dịch cái thuyết ấu-trí của một nhà văn hào Tàu ra sau này, quốc-dân ta trông đó, thật là một cái gương soi hình vậy.

Muốn biết quốc-dân trình độ ấu-trí thế nào, xem cái tánh-chất của trẻ con thì đủ rõ. Trước ta xét tánh-chất trẻ con thìêu những cái gì:

1) Là thiếu cái trí suy xét cùng so sánh.

Phạm chỉ một cái gì cho đứa trẻ con mà muốn cho nó rõ được, thì phải trần thiết những đồ vật ra trước mặt và chỉ rõ từng cái hình dạng cho con mắt nó thấy thì nó mới hiểu. Lấy một vật gì mà kết hợp có phức tạp, có liên lạc với cái khác, hoặc nhân quả quan hệ thế nào, thì đứa con nói rất cõ, nó cũng không sao hiểu được. Cũng có một đời đứa con thiên-tu khá khá, bất chước cách kể lớn mà lấy trí suy xét so sánh một vật gì, thì nó cũng chỉ thấy cái vỏ ngoài mà thôi, vì thế đứa trẻ thấy như cây mà nhận là

đường phen, thấy hình nộm mà nhận là người thật, thường bị người ta lừa dối mà không biết.

2) Là thiếu cái trí phân-biệt và lựa chọn.

Nói một câu chuyện với đứa trẻ con mà cần cho nó hiểu, phải nói cách rất đơn giản, như nói ngày sáng, đêm tối, trời cao, đất thấp, buổi chiều ăn bánh, sáng mai uống sữa, thì nó mới nghe vào tai được, nếu như nói trái đất xoay, mặt trời lớn hơn trái đất, thì đứa dẫn dụ trưng chừng thế nào, nó cũng không rõ. Vì thế nen ăn sung mặc sướng, tức cho là văn-minh, dụ ngọt nói ngon, tức cho là ân-đức, ai phỉnh lừa thế nào cũng được.

Ấy hai điều thiếu đó, chính là chỗ trẻ con không được như người thành-nhân, song phải chỉ chỉ thiếu đến đó mà không có tánh chất nhảm bậy khác kéo dặc nó, thì có thể lần lần lập theo kẻ lớn mà càng ngày càng khá; khốn vì những mấ tánh khác, nếu không có kẻ ngăn ngừa điều độ thì không sao tự biết được:

1) Là tình dễ khêu chọc. Cười khóc vui buồn, cứ theo bề ngoài mà thấy cái thái độ. Thấy giờ roi thì chưa đánh mà đã khóc, thấy như bánh thì chưa được ăn mà đã mừng, nghe lời dỗ thì lại cũng là quen, bị gĩa nạt thì kẻ than cũng tránh, thấy đều vui trước mắt thì rủ nhau múa nhảy, đầu sau lưng có hăm hồ nguy hiểm thế nào, cũng không tưởng đến.

2) Là tánh mau chán ngán. Thấy người ta làm cái gì mới, cũng bắt chước làm theo, nhưng vừa mó tay vào, có kẻ rủ làm chuyện khác, tức thì bỏ mà chạy theo, rút cuộc chuyện gì cũng làm theo mà chuyện gì cũng không có. Vì cái tánh muốn mau, nên muốn ăn mà không chờ nấu chín, muốn bánh mà không đợi đi mua, nói chuyện gì mà nghe trẻ đến mười ngày một tháng, thì không muốn nghe nữa:

3) Là tánh ưa vẽ vời. Được cái áo vải hoa thì áo lụa cũng vẽ vẽ, bất được mảnh giấy có hình voi ngựa thì xếp vẽ học trong tay cũng liệng ngay, thấy cái gì cảm dỗ bề ngoài mà thích con mắt, thì bao nhiêu đồ quí trong mình, cũng cho là đồ bỏ cả.

4) Là tánh hay tưởng làm. Vì không hiểu thiệt giả lành dữ thế nào, nên nghe nói ông bị hạ chân (liêng người ta nhát con nít) thì có đứa rút cõ, đang khóc cũng nín lặng làm thinh,

mà bực hăm ao sấu, cũng xem như chỗ chơi mà bằng mình nhảy tới, biết đâu người ta xem mình là làm trò cười.

5) Là tánh hay quên. Việc làm hôm qua, hôm nay đã không nhớ, câu hứa buổi mai, buổi chiều đã không nhin, bởi thế nen người ta thường nhạo rằng: lời nói con nít.

6) Tánh không biết lo. Hết chơi thì ăn, ăn xong thì ngủ, ngoài sự chơi ra không có việc làm, ngoài con mắt ra không thấy trời đất, thậm chí có hơi trong nhà có việc nguy cấp, bà con anh em lo lắng chạy vạy, không có chút hờ, mà rừ năm rừ bảy, vui cười nhảy nhót, không biết trong nhà mình có việc đáng buồn.

Đại để tánh-chất ấu-trí như trên đã nói. Nếu quốc-dân mà còn đứng vào trình độ như thế, thì gọi là ấu-trí.

Cứ như những nhà tân-hóa-học đã bàn thì phẩm một cái xã-hội, từ hồi phát sinh cho đến ngày suy diệt, cũng trải mấy giai-đoạn như một đời người. Dân tộc đã mau và bán khai, tức là ấu-trí, dân tộc văn-minh, tức là thành-nhân, dân tộc đã thành mà suy đồi tức là lão-đại. Bởi thế nen muốn xé một dân tộc trình độ cao thấp, chỉ xem biểu diện hình ra bề ngoài mà về bên đại-da-số, thuộc về giai đoạn nào, thì cái nội-dung dân tộc đó ra thế nào, không cần tra khảo cũng đủ rõ. Hiện trạng ở xã-hội ta ngày nay, anh em thử lấy cái gương trẻ-con nói trên mà soi vào, có phải là một bức chiếu ảnh truyền thần không?

Kỹ giả cũng một người trong đám trẻ con trích dịch bài này mà phụ thêm đôi lời, không phải có ý gì soi tộ nhau, song mong cho bọn trẻ con ta, lấy thuyết đó làm gương mà lo sửa đổi cái tánh dần dần, may có ngày thoát ly cái bờ ấu-trí đó mà bước lên con đường thành-nhân, đứng có mỗi ngày mỗi diện ra lớp tuồng trẻ con mà cứ mang cái nạn nghe sấm rút đầu, ăn đường ngấm miệng vậy.

X. T. T.

TẬP-BOAI

VẤN-ĐỀ NƯỚC MẮM

Vấn đề nước mắm có 4 điều đặc biệt:

1) Khắp hoàn cầu, chỉ một mình người An-nam ăn nước mắm, chỉ một mình nước An-nam có nước mắm.

2) Trong nước An-nam, chỉ đôi ba nơi làm nước mắm, nhất là mấy tỉnh phía nam và mấy tỉnh phía bắc Trung-kỳ. Số nhiều nước mắm dùng ở Bắc-kỳ phải mua ở mấy tỉnh phía bắc Trung-kỳ số nhiều nước mắm dùng ở Nam-kỳ phải mua ở mấy tỉnh phía nam Trung-kỳ.

3) Nước mắm là một « món đồ ăn đặc biệt » của ta. Vậy ta phải biết để phòng các thứ « nước mắm giả » có thể lừa hại đến sức mạnh của ta. Hãy nhớ việc « nước mắm giả của các chủ ở Nam-kỳ vào khoảng năm 1914. Đó là vấn đề « vệ sinh của nước mắm ».

4) Nước mắm là một « sản vật đặc biệt » của nước ta; một phần người trong nước sinh nghiệp vào đó. Vậy ta phải biết để phòng các thủ đoạn cạnh tranh của người ngoại-quốc, để khỏi mất một kế sinh-hoạt của người trong nước. Hãy xem việc « nước mắm Fontaine » ở Bắc-kỳ ba năm về trước, việc « vận động độc quyền nước mắm » của một hội buôn ngoại-quốc kia ở Nam-kỳ ngày nay. Đó là vấn đề « kinh tế của nước mắm ».

Bởi bốn lẽ ấy nên ai là kẻ có quan tâm đến sự thịnh suy của nước Nam cũng nên khảo cứu « vấn đề nước mắm » vậy.

1) Lịch sử nước mắm

a) Nói về lịch sử. - Buổi xưa, sự chế tạo và buôn bán nước mắm trong xứ được tự do, không có thể lệ bó buộc. Từ ngày có Bảo hộ, trước năm 1918 cũng thế.

Vào khoảng năm 1914, ở Nam-kỳ có xuất hiện một thứ nước mắm giả của các chủ chế tạo; thứ nước mắm giả ấy đã trái với vệ sinh mà lại làm ngăn trở sự sinh hoạt của các nghiệp chủ nước mắm trong tỉnh Bình-thuận. Vì dư luận nào động, nên ngày 21 tháng 12 năm 1916, Chánh-phủ Bảo-hộ phải thi hành khắp Đông-dương một nghị định lập thể lệ bó buộc cách chế tạo nước mắm. Thể lệ ấy, noi theo những điều khảo cứu của bác sĩ Rosé, nói rằng: trong nước mắm có hai thứ đạm chất: toàn thể đạm

chất (azote total) và sinh vật đạm chất (azote organique); sinh vật đạm chất chính ở toàn thể đạm chất mà ra; trong một thứ nước mắm, nếu dùng phép phân tích thấy trong toàn thể đạm chất ít nữa cũng được 50/100 sinh vật đạm chất, thời thứ nước mắm ấy mới đáng với vệ sinh. Thường thường, các thứ nước mắm của An-nam có từ 15 đến 25 grammes toàn thể đạm chất và từ 10 đến 15 grammes sinh vật đạm chất. Sinh vật đạm chất chính là chất bô của nước mắm. Nước mắm tốt hay xấu là ở đó. Nếu phân tích mà thấy toàn thể đạm chất không có được 50/100 sinh vật đạm chất, nghĩa là mỗi một lítơ không có được trên 8 grammes sinh vật đạm chất, thời là nước mắm xấu. Xấu nghĩa là mau thối (không để được quá một năm). Còn muối thời ít nữa một lítơ cũng phải có 200 grammes. Nước mắm càng ít đạm-chất (sinh vật đạm chất) thời số muối lại càng phải cao mới được. Chiều theo nghị định ấy, Chánh-phủ có thiết lập phòng thực nghiệm để khám nước mắm; các thứ nước mắm giả hay các thứ nước mắm xấu (nghĩa là ít đạm chất) thời phải bắt. Nhờ thể lệ ấy nên nước mắm giả của các chủ vừa nói ở trên phải tiêu diệt.

Ngày mồng 8 tháng 12 năm 1924, Chánh-phủ có thi hành khắp Đông-dương một nghị định thứ hai về nước mắm, Nghị định ấy chỉ nói những việc lệ vật, như việc dán nhãn trên tìm nước mắm, không có điều gì lạ.

Đến ngày 23 tháng 11 năm 1926, lại có nghị định thứ ba về nước mắm. Từ ngày ấy đến bây giờ, việc chế tạo và buôn bán nước mắm phải chiều theo nghị định ấy. Nghị định ấy nói rằng: từ tỉnh Quảng-trị trở ra phía ngoài (nghĩa là cả Bắc-kỳ) phải tuân theo hai nghị định 21-12-1916 và 8-12-1924 để nói ở trên; chỉ từ Quảng-trị trở vào phía trong (nghĩa là cả Nam-kỳ) phải tuân theo mà thôi.

b) Nói về việc thí nghiệm. - Cách làm nước mắm của ta là cách đời xưa cha ông truyền lại, không dùng các phép khảo cứu của khoa học. Vào khoảng năm 1913, bác sĩ Rosé đã thực nghiệm tại-tro Institut Pasteur) Saigon, mới khi sự khảo cứu nước mắm. Ý tưởng của ông về nước mắm, đến năm 1916 Chánh-phủ phải mượn để lập kế luật cho thể lệ đó nói ở trên. Về sau còn có nhiều bác sĩ khảo cứu nước mắm, nhưng đại ý thời cũng kết luận như bác sĩ Rosé.

Về cách chế tạo nước mắm, còn nên biết rằng bác sĩ Creim, làm giám đốc sở thực nghiệm ban hải học (Institut océanographique) ở Nha-trang, có phát minh một cách làm nước mắm bằng phép hóa học; phép ấy hiện nay còn ở trong phạm vi thí nghiệm.

(Còn nữa)
T. Đ. N.

tràng và làm cho nó sinh sản rất mau. Bởi vậy nếu trong thịt còn nhiều huyết lưu lại, thịt ỉt chóng hư.

Muốn lấy huyết ra cho hết, một người phải lấy chân ép ngược con súc vật xuống. Con một người nữa cầm chân trước con súc vật mà đưa đi, đưa lại cho đến khi huyết ra hết mới thôi.

Bao nhiêu huyết chảy ra phải hứng cả vào chậu đựng huyết. Đến khi cắt tiết xong, phải lấy nước rửa cho thực sạch. Nếu huyết còn dính lại ở chỗ cắt tiết thì vì trùng sẽ nhào vậy mà ăn lên vào phổi trong thịt, làm cho thịt ỉt đi.

Lúc lột da, hoặc lúc làm lông, không được để những chất dơ bẩn dính vào thịt, nhất là khi mổ bụng ra rồi thì gan, lòng, và dạ dày phải lấy ra ngay; rồi lập tức đưa sang chỗ làm lông, để những mùi hôi thối khỏi dính vào thịt. Ta phải nhớ rằng: trong ruột rất có nhiều vi trùng. Nếu chạm lấy ruột ra, những vi trùng ấy sẽ qua mạch máu rồi vào thịt. Bởi thế thời để hư; và chẳng nếu chạm lấy ruột ra mà cắt tiết lại cho thối thì vi trùng sinh nở rất mau.

Nhiều khi tôi đã thấy những nhà hàng thịt cắt tiết luôn 6, 7 con lợn một lúc, xong họ để đấy, chờ nước sôi làm lông. Làm như vậy không tốt, bởi vì trong khi chờ đợi đó, đã có nhiều vi trùng đi qua ruột mà vào tới thịt. Không những thế mà thôi, cả những hơi hôi hám ở trong ruột cũng có thể ngấm vào thịt được.

Khi lấy tim, phổi, lòng, gan ra rồi, phải lấy nước sạch rửa con lợn lại cho kỹ, để không còn chất huyết nào dính lại. Nếu bỏ thì lấy khăn sạch mà chùi cũng được.

Làm xong, phải treo lợn và bỏ lên cho nước chảy đi. Nhưng phải treo vào một chỗ có gió và mát mà mới được.

Lúc chặt thịt ra cũng phải cẩn thận. Như thịt hãy còn nóng nên đợi cho thật nguội hẳn đem ra chặt. Đừng có vẫn đi vẫn lại nhiều quá, và chỉ nên để độ 2 người làm một con bò hay một con lợn cũng vừa, kéo nhiều người đóng tay vào, thịt sẽ mau ỉt.

(Còn nữa)
Nguyễn-trọng-Trữ

VĂN-VĂN

Qua một quãng rừng
Ngàn cây khắp khênh lác qua đèo,
Trông quãng rừng xanh cảnh chán
phêo.

Cây cối đàu vì sâu đục rỗng,
Hươu nai khờ nổi chỗ sấn nhều.
Liu lo miệng nói, bà thảng mội,
Xóc xếch vai mang, mấy chú liều.
Vấn biết trên non nguy hiểm thật,
Mà ta cũng phải bước chân liều.

Đa cảm
T. Tr.

Trăng trung thu
Trăng thu sáng vẻ đêm giờ xanh,
Mọi nơi sơn hà nhuộm về thanh,

TRẢ LỜI CÙNG BẠN GỢI BÀI

Gần đây anh em nhiều người viết thư lại bản báo (nhất là các người nhà quê) hỏi thăm công cuộc các hội Tiền-long thương-đoàn, Công-thương liên-hợp, Hưng nghiệp hội xã v. v. Vậy xin trả lời chung cho anh em rõ ràng: Về đường thực nghiệp mà người mình ai làm được việc gì có thực tế, bản báo vẫn sẵn lòng mong mỏi các bạn viết lên, song về nội dung các bài ra thế nào, thì bản báo không có thì giờ mà khảo sát cho tường tận được, vậy anh em mà có chương vào hội nào, thì tự mình phải xem xét kỹ, và có điều gì nghi ngại, thì viết thư trực tiếp tới người chủ hội ấy mà hỏi, thì có thể rõ ràng tường tận hơn. Đến như về hào đảng quảng-cáo, là một việc mới giới cho kẻ bán người mua mà thôi, chứ còn sự mua bán lựa chọn thì ai có cái quyền tự do của người ấy.

TIẾNG-DÂN

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

TÌNH HÌNH TỔNG TUYỂN CỬ CỦA NƯỚC ANH SANG NĂM SẼ THẾ NÀO ?

Chính-cục của Âu-châu thế nào, hiện nay trừ nước Nga xô-viết và phương-tiến xã-hội thì không kể, còn về phương-diện tư-bản thì phải lấy ba nước Anh, Đức, Pháp, làm trung tâm. Ai cũng biết rằng trong chính-thể đại-ngiã thì cuộc Tổng-tuyển-cử (tuyển-cử tư-nguỹ-viện) rất có ảnh hưởng đến chính-sách nhà-nước của một nước. Nước Pháp, nước Đức đã cử hành cuộc Tổng-tuyển-cử vào hồi mùa xuân năm nay, nước Anh cũng sẽ cử hành Tổng-tuyển-cử; tuy nhiên chính-thể theo pháp luật, thì chính-phủ bảo-thủ nước Anh có thể duy trì đến năm 1929, nhưng duy trì lại được thế là cũng đáng báo thủ thạc trí mà định thế thôi, vì họ xem tình thế năm nay thực là bất lợi cho họ lắm. Đảng Bảo-thủ và đảng Lao-dộng (1) mới đây đã họp Đại-hội thường-niên, để xét rõ những điều chủ trương của mình, đều là cốt dự bị tuyển cử cả. Đảng tự-do năm ngoái cũng đã định gia thêm đảng-khoản, và định rõ chính-sách, họ cũng hết sức lo.

Trong đại-hội của đảng bảo-thủ họ phá bày cũng nhân dân n.Ông điều thành tích trong khoảng họ cầm quyền, tức các cách Thượng-ngiã-viện, nào quyền tham chính của dân mà mở rộng cho bằng với dân ông, nào duy trì cái luật sản nghiệp, (loi sur les trades-unions) mà Nghị-hội trước đã thông qua, cũng là đặt ra chế độ cho vay dài hạn để giúp nông-nghiệp, và ngoại giao thì có công ước phi chiến Kellog v. v. . . Trong đại-hội của đảng Lao-dộng thì những điều trong chương trình tuyên cử của họ ta nêu chủ ý nhất là : nếu đảng Lao-dộng mà được cầm quyền thì sẽ phế trừ luật sản-nghiệp (loi sur les trades-unions), thì hành luật 8 giờ ở các mỏ, những khoản trợ cấp cho dân thất-nghiệp sẽ gia thêm, cũng là sẽ cấm không được dùng con trẻ dưới 15 tuổi làm lao động; và tài chính thì họ chủ trương đánh

thuế tư bán cho nặng và thuế bọn lao động cho nhẹ; về công-nông-nghiệp thì họ chủ trương đem các mỏ than, các sự-nghiệp giao-thông công-nông nghiệp, làm thành quốc gia hóa v. v. . . Về ngoại giao thì họ chủ trương phát triển hòa-bình và hòa hảo với nước Nga v. v. . . Đến như đảng tự-do thì cứ lời tuyên cáo ngày 20 tháng 10 năm ngoái tại ông Lyod Georges quyết lấy trong số chính phủ của đảng Tự-do ra 30 vạn bảng để có thể lên-cử 500 người bầu tuyển trong cuộc tuyển-cử tới đây, ông lại lấy của nhà cấp mỗi năm cho đảng bộ đảng Tự do 3 vạn bảng. Sau ông Herbert Samuel tại đề nghị rằng các đảng viên phải tăng gia số tài-chính viện-trợ, để bắt đầu là chước công nhân đội ngũ của đảng Tự-do gọi là Tự-do đảng thập vạn đoàn (The Liberal Hemdrol Thousand). Ngoài ra họ lại lấy danh nghĩa-đảng mà phát biểu một tờ tuyên ngôn công kích những điều thất sách của đảng bảo thủ, tại Quốc-tế liên minh, tại tài bình hội nghị.

Lấy đại thể mà nói thì cái thất sách của Nội các Baldwin về nội chính và về ngoại giao cũng như nhau. Nội các Baldwin đứng đầu từ năm 1924, đứng sau thì rất rối về vấn đề đối Nga; vì rằng đảng Lao-dộng chủ trương thân Nga nên đã bị đá đảo, mà đảng Bảo thủ chiếm được đại đa số, thực không Nội các nào có được cái cơ sở vững vàng và cơ hội tốt lành như Nội các Baldwin bởi vậy ! Về ngoại giao, Nội các bảo thủ đã thành tựu được điều ước Lo-ca-no (Locarno), tuy gọi là « điều ước hòa bình » nhưng cũng chẳng có thành tích gì, mà lại còn kém những kế hoạch « hòa bình » của Nội các Macdonald chủ trương. Còn ở trong nước thì có cuộc lũng bại công bộ phát, sau lại xảy ra cuộc bãi công mỏ than rất lâu, làm cho nhân tâm kích động mà đều qui oán vào Nội các cả, cho rằng Nội các không khéo ứng phó mà đến thế.

Còn như đảng Lao động, tuy vì cuộc chính biến năm 1924 có bị dồn tóa, nhưng sau dần dần khôi phục, mỗi lần tuyển cử bỏ khuyết đều chiếm được thắng lợi. Cứ thực thì họ chủ trương đánh

của đảng bảo thủ vẫn dần dần xu về thất bại, ta chỉ xem địa vị của Anh tại Genève biến thành có lập thì đủ rõ. Gia dĩ lại thất bại trong cuộc Tài bình hội nghị và Hải quân hội nghị, năm 1927 thực là năm rất khó khăn của đảng Bảo thủ. Hiện tại, thế lực của đảng Bảo thủ đã suy vì lắm. Lại còn đảng Tự do gần đây có vẻ trủng hưng, như vậy thì đến khi Tổng tuyển cử thế nào đảng Bảo thủ cũng bị thiếu số. Nếu để một mình đảng Lao động thì vị trí thì chắc chiếm được hoàn toàn thắng lợi, nhưng đảng Lao động hẳn sẽ liên hiệp với đảng Tự do, vậy ngay bây giờ ta có thể chắc rằng địa vị của đảng Bảo thủ không thể bền vững được.

Ngộ nhân (Còn nữa)

HẢI ĐÀM

TO NHƯ CÁN ĐỤC

Bác cai Nhất và bác cai Nhì ngồi dưới gốc cây, vừa trông cho tù làm cỏ vừa tán chuyện cùng nhau. Bác cai Nhì lấy thuốc ra hút. Bác cai Nhất nói :
— Bác này, tôi vừa xem báo thấy nói bên Tàu họ cầm hàng quân nhân từ ông thiếu tá trở xuống không được hút thuốc lá, tại làm sao nhỉ ?
— Ai biết gì được. Có lẽ để phân biệt trên dưới đó mà.
Bác nói cũng có lẽ lắm. Nhưng mấy ông quan trên được phép hút thuốc lá cả, thì làm sao mà phân biệt lớn nhỏ ?
— Chắc họ cũng có cách.
— Cách gì ? Điều thuốc nó như nhau cả.
Sao lại như nhau cả ? Nay tôi báo bác nghe ! Trung tá và đại tá thì hút thuốc vãn giấy (cigarette), thiếu úy, trung úy, đại úy thì hút thuốc vãn lá (cigares), thiếu tướng, trung tướng, đại tướng cũng hút thuốc vãn lá nhưng lớn hơn một tý.
— Cứ thế mà vãn to lên mãi thì điều thuốc của ông Tổng tư lệnh sẽ to như cái quạt !
Vãn thế.
Bọn Nghiện

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Chơi bay thật

Tối thứ năm, 15 Novembre vừa rồi lúc 9 giờ rưỡi ở nhà ông B Thanh trả học chánh Trung-ky, ở đước của Nam-giao (chủ dĩ vắng) xảy ra một cái án mạng rất ghê. Tên Tư, thợ cốp bị tên Tôn-Dự (bởi ông B bản ba phát súng lục. Uy dạn một hồi thì Tư chết, lập tức Dự đi báo cảnh sát : Tư đến chơi lấy súng xem không ngờ có đạn nấp sẵn nên nảy nhảm mà chết. Cảnh sát lên xét thì Tư đang nằm trong buồng ngủ của ông B , lại bắt được ở phòng khách một đôi găng dĩa bạc. Hồi Dự thì Dự nói rằng hôm đó y cùng Tư có đem người về, mà găng dĩa là của người ấy. Đòi người ấy đến thì khai rằng : Dự và Tư cao hứng ôm nhau mà nhảy đầm trong buồng, một lúc nghe một người ngửi rồi nghe tiếng Dự nói : « này tôi giả đó bắn anh nghe » / Đến lúc nghe tiếng súng thì người đàn bà sợ hãi liền bỏ găng đi chạy.

Sau hồi Dự thì nhận có như thế nhưng anh ta bản Tư là chơi chứ không có ý gì, vì không ngờ rằng trong súng có đạn, mà thường ông B không khi nào để súng ở nhà mà nấp đạn, như có nấp ở nhà thì ông cũng nói cho Dự biết ;
Hiện nay Dự phải (tống giam còn Tư thì đã mai táng rồi.

THANH-HÓA

Gia đình chuyên chế

Có T. nhà ở phố Tích-diễn, bố mất sớm, ở với mẹ. Có là người có ý tưởng cao xa, những mong kết tóc xe tơ với người thời giả, cho khỏi ửng công chờ đợi. Nào ngờ bà cụ sợ con mình lớn tuổi, nên vội vàng ép gả cho một ông Giáo. Có dĩ nhiên lần thì chối, nhưng bà cụ có một lòng ép uống, chửi mắng rầy la. Có T. bực mình mới đem thân mà phó cho chén thuốc độc, may mà người nhà biết kịp, liền đem vào nhà thương, may không việc gì.

Biết bao nhiêu người con gái chỉ vì cha mẹ ép uống trong việc gả chồng mà phải mượn chén thuốc độc hay đồng nước biển mà quyền sinh / tử thắm thay ! !

NGHỆ-AN

(DIỄN-CHÁU)

Một lá đơn của dân tổng Hoàng-tràng

Bản báo tiếp được lá đơn này, đăng y nguyên văn.

Ngày 29 tháng 9 năm Bảo-đại thứ 3
Bám quan Công-sứ Nghệ-an,
C ứng tôi là dân tổng Hoàng-tràng, Phủ Diễn-châu, tỉnh Nghệ-an có lời kính trọng vào kêu quan lớn

soi xét cho một việc này, để chúng tôi được tiện việc làm ăn, thì chúng tôi cảm ơn lắm.

Nguyên thầy chánh tổng chúng tôi tên là Phạm-Khang, làm việc lâu năm, thường hay những làm, xin kể chúng em rõ ràng để quan lớn xét.

1) Năm 1924 nhà nước lập cho tổng Hoàng-tràng chúng tôi một cái trường học, cách đường thiên lý 800m ; trước đã có con đường nhỏ nhỏ, sau nhà nước trích lấy tiền tư lịch tổng chúng tôi là 1120\$ để đắp và đổ đá vào con đường kia cho cao được 1m,00 rộng 3m,00. Số tiền ấy giao cho thầy tổng lĩnh hành, thầy chỉ mua được ít đá để đổ không chịu làm, sau có các quan khám trường, lúc ấy thầy mới bắt phu số tại ra làm, nhưng không trả cho một đồng xu nào, thế mà lễ ai chộm trộm thì đánh đập chửi mắng, sau lấy đá rải ra một lớp rồi để thầy không làm nữa, dân sợ tại qua lại không tiện, mới rủ nhau rải đất lên để đi, còn tiền ấy bao nhiêu là thầy xơi cả.

2) Khoản Long-ngọc có một cái cầu gọi là Cầu-hàng, dài 35m, hư hỏng đã lâu năm, nhân dân qua lại không tiện, năm 1926 nhà nước trích cho một số tiền tư lịch là 600\$ giao thầy tổng đứng nhận thuê làm, thế mà thầy lấy tiền rồi không chịu làm, nhân dân qua lại rất khổ, đến năm 1928 vì sợ giấc lộ ra, nên mới làm qua loa cho xong chuyện.

Tính các khoản chỉ hết 300\$, còn 300\$ thì thầy bỏ vào túi cả.

3) Một con đường đắp từ eo chiểu đước tổng chúng tôi từ Vinh-ngũ đến Mộc-lão, dài độ 12 kilômetres, nhà nước sửa đắp cho cao ráo, cho dân đi về làm ăn tiện lợi, với dân tổng chúng tôi đi về làm ăn, thường nhờ con đường ấy, thế mà thầy tổng đốc bắt phu hàng tổng đắp được 8 km, còn 4 km thầy ăn tiền làng Quang-phong 15\$, làng Du-xuân Du-xương 12\$, bỏ đó không làm nữa.

Những khoản đắp rồi cũng không ra gì, dân qua lại chưa được tiện. Cộng các khoản trên kia là tiền của nhà nước trích tiền tư lịch của dân chúng tôi, thế mà thầy ăn qua lại, thế mà thầy tổng coi như một món hàng buôn, chỉ lo đút túi thôi.

Chứng cứ rõ ràng như thế xin quan lớn xét cho hay đời đồng lý tra hỏi cho kỹ, để dân chúng tôi được nhờ, thì dân chúng tôi cảm ơn quan lớn lắm lắm.

Dân tổng Hoàng-Tràng

Biết chuyện

Đã nói đi quan phủ móc túi lấy 0\$60 đưa người nhà quê rồi bảo lính kéo xe đi.

Một người biết chuyện

QUÍ KHÁCH RA CHƠI HỘI CHỢ HANOI NÊN ĐẾN

VIỆT-NAM HOTEL

38, Phố Hàng Bông, Hanoi -- Téléphone 433.

Việt-Nam Hotel là một hiệu của người Việt Nam mới mở, có bàn ăn, cơm Tây, cơm Tàu, cơm Annam. Bếp nấu rất tinh khiết, bởi hầu hết là pháp. Thường thường có các món ăn rừng, món ăn bờ biển. Lại có phòng riêng ngồi ăn rất tiện. Thứ năm, thứ bảy và chủ nhật có đờn ca rất hay.

Mỗi buổi sáng lại có các thức cháo đứng đũa tám tới tám.

Hai giờ chiều chủ nhật vào cũng có bán nước trà và bánh ngọt ngọt-hóa theo kiểu trà người Ang-lê lịch sự hay dùng.

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-HUYẾT)

Tác-giả : MARCELLE TOUAYRE
Dịch-giả : HOA-TRUNG

86 50

CHƯƠNG HẠM HAI (tiếp theo)

Tôi tưởng tượng ra những lời Mô-rit sẽ trách tôi và những cô chàng sẽ bày ra để tự biện. Tôi vẫn biết rằng những lời không có thể hiểu nhau được và hòa thuận với nhau lại nữa. Nhưng làm sao mà Mí không thấy trong lòng dân đôn mậy ! Cái miệng tưởng xưa bây giờ là cách lòng tôi, chỉ như cái quả kia đã chín thì rơi xuống đất, tôi đã có muốn giữ cái miệng tưởng ấy lại cũng không thể được mà. Tôi tưởng tượng rằng là tôi bám qua đến nay. Mô-rit đã với tôi đã hóa thành người đi đường vậy.

Khi tôi đứng trước mặt Mô-rit thì quả tim tôi nó đánh mạnh lắm. Mô-rit có dáng người ngộp vì

giống như hơi biếu hơi một tí, nhưng vẫn chao ngộp, như thể lại càng làm cho tôi tác giận thêm lên. Mô-rit bắt tay tôi rồi nói :
— Chắc có cũng đoán được vì làm sao tôi phải đến sớm thế này. Tôi phải làm, tôi đến để có biện bạch cho tôi nghe.
— Biện bạch cái gì ? Hôm qua tôi có làm gì khác thường đâu, nhưng anh thì không thế.
Mô-rit chầu mày mà nói :
— Đó lại là một cái mảnh khảnh của dân bà, có nói lảng sang việc khác rồi.
— Thật à ? Anh muốn nói việc gì Mô-rit ngồi chống cái tay lên bàn, chân thì đạp mạnh vào chiếc ghế.
— Có Hy-lê, có lại nhạo tôi rồi. Hôm qua có đã làm tôi, đều làm tôi ấy có thể sánh việc không hay. Có làm cho ông Rê-bay-xa thành ra cấu đích của tôi, mà có lại còn làm mất lòng tôi nữa.
— Tôi làm mất lòng anh à ?
— Có đúng làm bộ khó dạn nữa. Tôi nói thế có đúng không.

— Anh nói rõ xem nào.
— Nay, có muốn làm một cái cao thượng để lóa người, nhưng thiên hạ có thích đâu. Có vụng lắm, ông Ông Rê-bay-xa giận lắm, ông ấy không quên chuyện hôm qua đâu.
— Anh cần ông ta đến thế à ? Tôi biết rồi đấy, anh sợ mất bộ tình của gì. Cũng vì cái bộ tình ấy mà tôi hôm qua anh phải giả cầm giả điếc.
— Có nhạo tôi, nhưng không hợp thời.
Tôi thấy Mô-rit như thế thì giận lắm, tôi nói :
— Này, tôi nói thực cho anh nghe, câu chuyện hôm nay quan trọng lắm đấy anh à ! Anh phải nhân cho kỹ. Anh bảo tôi ông Rê-bay-xa, tôi thì bảo anh không trung tín. Anh bảo tôi đại dạn, tôi thì bảo anh hèn mạt.
— Gặp những lúc như thế thì người có giáo dục phải làm thính. Hôm qua tôi không nói gì là phải lắm.
— Có nhỡ lúc làm thính là để mạt.

— Có Hy-lê !
— Anh làm thính không cần lời, thế là anh nhạo bêu với họ mà nói vu cho ông-loan. Người có giáo dục mà cứ chỉ như thế à ? Tôi muốn anh với bộ phép lịch sự và những điều lịch sự mà cứ chỉ cho ra con người như thế !
— Tôi thích thế nào thì làm thế ấy. Tôi không biện bạch cho ông-loan là cũng có lý do chứ phải không đâu.
— Những lý do gì anh nói tôi nghe.
— Có không nên bắt tôi phải nó hết.
— Tôi không sợ, sự thực thế nào thì anh nói xem nào.
— Có làm mà.
Tôi làm thính một chốc rồi nói :
— Anh có nói không ?
— Để tôi nói có nghe.
— Thế nào ?
— Bọn cô là ông-loan có phải là bậc anh hùng đáng sùng bái như cô đang sùng bái đó đâu. Người ta đồn nhiều chuyện lắm, Anh ta giáo dục lắm nhưng mà thiên hạ cũng

hiếu được ý anh ta.
— Anh nói thế là gì ?
Mô-rit cười mím một cách độc ác :
— Có tưởng có khôn lắm, nhưng có thật đấy lắm. Mấy lâu nay tôi vẫn biết cả, nhưng thấy có sùng bái anh ta như thế nên tôi thương hại mà phải làm thính.
Tôi không cần anh thương hại, anh đã nói thì phải rời cho hết.
— Có phải biết rằng một người lừa dối có, lợi dụng có như thế mà có vẫn thân một thì thực là quá đáng. Tôi nghe nhiều chuyện lắm.
Có tưởng rằng anh ta hăm dọa cái trí khôn có làm, có tưởng rằng có làm cho anh ta phải kính phục, có lợi tưởng, rằng anh ta yêu có nữa, có Hy-lê ơi ! có ra đời còn phải học thêm nữa !
Anh biết chuyện gì thì nói đi, — Tôi những tưởng đợi ít lâu nữa rồi sẽ nói cho có hiệu.
— Anh phải nói ngay !
— Có không hiểu rằng thiên hạ đang đơm vào cái giá tài có, thực

(YÊN-THÀNH)

Đánh một roi, mất sáu giắc

Một hôm kỳ-giã đi chơi Yên-thành, đi đường gặp một người nhà quê, vai gánh cái gánh, vừa đi vừa nói lung tung : « Thế mà cũng roi heo ». Hồi ra mới biết câu chuyện sau này :

Quan huyện Yên-thành mỗi khi đi ra, có lính mang roi heo đi theo, ai gặp mà không cất nón thì bị roi heo đánh bẹp. Nhân dân trong hạt ai cũng biết cái hiệu luật ấy nên ai khi bẹp nón. Hôm ấy, quan đi đâu không biết, có lính kéo xe, và lính mang roi heo theo sau, bỗng gặp một người nhà quê gánh gánh đi chợ. Người này ở huyện khác nên cũng không biết quan mà chào, quan đứng xe, lấy heo đánh một cái bẹp trên nón, cái nón bẹp xuống. Người ấy liền cúi lấy xe quan. Tên lính nạt rằng : « Tên này ? không biết quan sao mà dám cúi xe ? » Người ấy nói : « Tôi chẳng biết quan hay là dân, nhưng làm bẹp nón tôi thì phải thương cho tôi rồi mới đi được. » Quan cũng nạt rằng : « Tên nào ngạo thế, bắt về huyện giam cho tao. » Người nhà quê nói : « Tôi làm thọt, nhưng đời bây giờ mặc áo đẹp đi xe cao su cũng nhiều, không lẽ gặp ai cũng cúi nón cả, nếu quan muốn cho ai cúi đầu thì cần nón thì quan nên thêu một lá cờ, để 4 chữ « Yên-thành lịch-đoàn » đi đâu thì cầm trước xe cho dân biết mà cúi đầu. Tôi là con nhà buôn bán, chỉ có cái nón này để che mưa che nắng, nay quan đánh bẹp nón tôi, vậy tôi xin quan cho tôi 0\$60 để mua cái nón khác.

Bất đắc dĩ quan phải móc túi lấy 0\$60 đưa người nhà quê rồi bảo lính kéo xe đi.

Một người biết chuyện

QUẢNG-BÌNH

(LÊ THỦ)

Trả lời bài « Một cách xử án đờn báo rất huyền diệu »

Về việc đờn báo này, bản báo có tiếp được bài trả lời của ông Ph. Th. K. tri huyện Lệ-Thủy, bản báo lấy công tâm mà đăng nguyên văn.

L. T. S.

101 đọc báo Tiếng-dân N° 128 về mục này có nói việc đờn báo làng Mỹ-lộc, con bạc và kẻ thừa hành

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIEM

MỘT CẤY TIỀN LAM VỐN - HỘI DẤU TÊN CỎ PHÂN - CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA
 Đại-cước ở tỉnh Thanh-Hải (China 7, Avenue Edouard VII)
 Vốn của Hội : 65.000 đồng bạc Trung-Hoa (đồng một nửa, và 2.000.000 phẩy đồng)
 Đại-pháp (đã đóng một nửa)
 Hội đã lập ngày 21 Decembre 1927, Hội có tích dự trữ 28.545.000 đồng bạc Đông-Mao (dollars)
 đặt tại Thanh-Hải.

TỔNG-CƯỚC LỢI & ĐÔNG-PHÁP : 25 Rue Guyonnet SAIGON - máy số n° 571
 PHÓ-CƯỚC coi về TRUNG-KY và BẮC-KY : 13 Rue Boyer de la Guionie HANOI - máy số n° 639

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIEM CỐ
 55 bạc sự tích của Hội gửi lại Kho bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Ma sẽ hạ tiền cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu qui,
 thì nên lấy một Phiếu (BON) của HỘI

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM GIẤ PHIEU, NGƯỜI CHỦ PHIEU ĐƯỢC LÃNH LÀ Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LY Ở TRUNG-KY

TÊN TỈNH	DANH HIỆU CỬNG HỘ Ở CÁC NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LY
Thanh-Hoa	M.M. Bồi Trường Lân, Hồng Lô Tự Khanh, hưu trí, 130 Grand-rue à Thanh-Hoa.
Vinh - Bénthuay	Hoàng Các, Hồng Lô Tự Khanh hưu trí, & nhà quan Tham Hạc, lón Sư Nghệ An (Vinh)
Ha-Tinh	Võ công Hòa, Chủ nhà Vạn Hương - Hà Tĩnh.
Quang-Tri	Thỉnh Lân, Chủ nhà Khách sạn hiệu Lion, rue Thach Hân à Quảng Tri.
Hue	Tôn Thái Hải, Tư Giáo, ở biền chụp bóng tăng Vinh, rue Paul Bert à Huế.
Quang-Ngai	Trương Quang Luyện, Chủ nhà Khách sạn à Quảng Ngãi.
Falfo	Trần Đại Đức, Quang Lạc Tự Khanh, hưu trí à Falfo.

khỏi lỗi, quan nha có liên lạc v. v.
 Nhưng sự thực ra thời khi tôi
 tiếp đơn giặc tổng-ly Mỹ-lộc bất
 chiểu do đi diện mà lba đi, thời
 tôi đã bầm thộp lý (10 tháng 8
 Annam số 177) xin cứu xét.

Sau tôi dò xét ra thời đồng-ly
 mới thì có thấy sáu người đánh
 bài tây, còn hỏi bọm bạc thời
 không thu nhận. Ngày 21 tháng 9
 annam tôi chiểu theo luật điều 63
 và 343 nghị bầm (số 50 Tỉnh U-ân
 duyệt : đó là việc thường cả, có gì
 huyện diện dấu.

Công việc đầu đuôi như vậy, thì
 nha thuộc có xin gì với tôi không,
 và tôi có cho phép lệ thuộc chưa
 học không? hư thiệt thế nào, trên
 nhờ thượng ty soi xét, dưới có
 bại dân công luận.

Ph. th. K.

TOURANE

Nữ công học-hội

Hồi 3 giờ chiều ngày 13 Novem-
 bre 1928, hội Đa thành nữ công làm
 lễ khánh thành. Các quan tây nam
 và các ông các bà ở Tourane và ở
 Huế đến dự hội đồng lâm. Bà hội
 trưởng đọc một bài diễn văn. Hôm
 ấy có bảy một tiệc trà, các quan
 khách dự tiệc xong có chụp bức
 ảnh làm kỷ niệm

QUẢNG-NAM

(HÒA-VANG)

Cấm trường tự

Gần đây kỷ giá nhân có việc đến
 làng Hòa-quê huyện Hòa-vang thêm
 bực, gặp phó tổng và hương mục
 cấm là trái đến nói rằng : Quan
 sức cấm không cho dạy tự. .
 Nguyễn trưởng Bình - thái là

Nay nghiêm sức cho Phó tổng
 Bình thái tuân hành.

Xem cái trái trên mà thấy chính
 lệnh quan huyện đối với trường tự
 cấm xét một cách nghiêm nhặt,
 hơn là đối với dân trộm cướp. Lấy
 lẽ công bình mà nói, thầy giáo
 trưởng Bình-thái trình rằng học trò
 có ít, thì quan nên xét vì có gì mà
 học trò không lời học, phụ huynh
 không chịu đem con em tới học,
 hoặc thầy dạy không chăm chỉ,
 hoặc con em đi lại nhiều - đàng
 bất tiện. . . . có trường công sầm
 mà đem con tới học, k.ông khỏe
 bừa lập trường tự, rước thầy
 dạy, phải tốn kém một nhọc hay
 sao? Thế mà người ta bắt dắc dĩ
 mà rước thầy để dạy con em trong
 nhà trong xóm, đó là cái chứng cơ
 hiển nhiên rằng thầy giáo trưởng
 Bình-thái dạy đố không ra gì.

Và lại luật nhà nước buộc trường
 tự phải xin phép, phải chọn thầy
 giáo, phải dạy theo chương trình
 học chuẩn chứ có nghiêm cấm trừ
 triệt như luật cấm đạo kiếp đờu,
 Huyện Hòa-vang mấy lối này nghe
 dân trộm cướp cũng xảy ra luôn,
 phải chi quan Huyện đem cái chành
 lệnh cấm trường tự ấy mà cấm xét
 bọm gian đạo kia thì dân đã được
 nhờ lắm, không rõ quan đi làm
 quan mà làm phép hà khắc ở nhà có
 một đôi đứa trẻ con, lập tánh n b
 với một người hàng xóm, có bị cấm
 xét nghiêm nhặt như thế không?

Sự học trong thôn quê chánh
 phủ còn đương tìm cách xem xét
 đặng mở rộng thêm, chưa phải là
 xem như sự thù nghịch, thế mà
 cái trái đó, đã xem như trộm cướp
 gì vậy.

Minh Bạch lai cáo

(HÒA-VANG)

Cạy hầu bỏ mạng

Mới đây có một người độ hai mươi
 tuổi tên là Lép làm coolie ở
 đường xe lửa tại Nam-d, nhơn bời
 ra giữa sông Thủy-Tả (cửa-biên) lặn
 dưới móng cầu sắt mà cạy con hầu,
 chỗ ấy cách bờ chừng 150 thước
 tây, còn nước sâu có 11 thước tây,
 nạn nước chảy mạnh lắm. Đáng lẽ
 đi cạy hầu cách ấy phải đem theo
 một chiếc ghe để khi lặn lên lặn
 xuống dễ nghỉ ngơi. Tên này bời ra
 đã 200 t ước, nước ngược sức người
 yếu, một quả nên phải chìm. Khi
 chìm thì kéo to lên và giờ tay lên
 ba bốn lần để cứu cứu. Tại chỗ ấy
 có sẵn hai cái giàn rờ kéo cả họ
 vẫn để cất cả dưới mặt nước, lại có
 sẵn chiếc ghe nhỏ có cả người đầu
 gối chờ người bị nạn. Quái lạ
 thay ! Người thuyền chài ấy chỉ lấy
 mắt mà nhìn, không chịu cứu, cứ để
 cho người bị nạn kia chìm lìm đi,
 thì họ trả lời rằng : lệ người thuyền
 chài không dám cứu người chết
 trôi mà còn sống, sợ ma đa báo thù
 (tin cái dị đoan rất lạ) ! Người bị
 nạn ấy đã ba ngày mới nổi lên
 ngoài biển, lảng số tại vớt lên rồi
 đi báo huyện, công sở xe lửa đi báo

chủ, treo trẻ mất hai đêm hai ngày,
 đợi quan về khám mới được chôn,
 tội nghiệp thay !

Người ở gần lại cáo

BÌNH-ĐÌNH

(HOÀI-ÁN)

Chó ăn bắp

Mấy lâu ở hạt Hoài-án có sinh ra
 một cái nạn mới lạ là « chó ăn
 bắp ». Ban đầu chỉ có mấy thôn
 trệt An-lão, lần lần truyền khắp
 mọi nơi. Bắp người ta trỉa ngoài
 đồng, vừa có trái có hội thì lli chó
 ra cắn cây ngũ xuống, cắn bao kiếm
 bọt mà ăn ; nó cũng tinh quái thật,
 cứ vô giữa đám bắp năm ăn cho
 không ai thấy và cứ ban đêm là kéo
 đi ăn, từ đầu hôm đến sáng, mỗi
 cao phá ước 4, 5, chục trái, thứ thì
 cắn, thứ thì đạp gãy, thứ cắn bỏ đở
 chừng, nông dân rất lấy làm khở,
 mà không có cách gì giữ được, vì
 nó vào giữa đám bắp và lại ban đêm
 mới phá thì biết làm thế nào !

Đời này sao nhiều sự biến rất lạ !
 trong các loài súc vật, loài chó là
 một thứ người ta nuôi giữ nhà,
 người Tây cũng thường cho con chó
 là một người bạn ngay (fidèle)
 mà nay lại có sinh ra một thứ chó
 ác nghiệt, trở lại phá hại của chủ
 nhà như thế, những nhà sinh vật
 học cũng nên khảo sát xem loài chó
 ấy có phải một thứ biến gì riêng,
 thì kiếm cách mà trị cho tiết cái
 bệnh đó. Mà hu con ta cũng không
 nên nuôi thứ chó đó, vì cái hại lại
 to hơn chó dại xấp mấy kia vậy.

Nghe chuyện

L. T. S. Mới đây thấy các báo trong
 nam đang chuyên « chó biết nói » sau
 thành ra câu đồn huyền Nay bán báo mới
 được bài lai cáo « chó ăn bắp » chuyện
 này có lẽ có thực sự, chứ không phải
 như chuyện kia

BẮC-KY

HANOI

Hội đồng chính phủ.

Hồi 3 giờ chiều ngày 19 Novem-
 bre, Hội đồng chính phủ đã khai
 mạc, do quan quyền Toàn quyền
 ROBIN làm chủ tịch.

Từ hôm 20 Novembre. Hội đồng
 Chính phủ cử các Tiểu ban xem
 xét các vấn đề.

Chương trình nghị sự vụ Hội
 đồng thường niên của Hội đồng
 Chính phủ năm nay như sau này :

- 1) Duyệt y sớ chỉ thu Nam kỳ năm 1927 Xét bản dự án ngân sách Nam kỳ năm 1929.
- 2) Duyệt y sớ chỉ thu Bắc kỳ năm 1927. Xét bản dự án ngân sách Bắc kỳ năm 1929.
- 3) Duyệt y sớ chỉ thu Trung kỳ năm 1927. Xét bản dự án ngân sách Trung kỳ năm 1929.
- 4) Duyệt y sớ chỉ thu Cao miên năm 1927. Xét bản dự án ngân sách Cao Miên năm 1929.
- 5) Duyệt y sớ chỉ thu Ai lao năm 1927. Xét bản dự án ngân sách Ai lao năm 1929.
- 6) Duyệt y sớ chỉ thu hạt Quảng

chấn loan năm 1927. Xét bản dự án
 ngân sách hạt Quảng châu loan
 năm 1929.

7) Duyệt y các khoản chi tiêu
 liên công thái 6,880,000\$ (số chỉ
 thu năm 1927)

8) Duyệt y các khoản chi thu về
 Hỏa xa cục năm 1927. Xét bản dự
 án ngân sách về Hỏa xa cục năm
 1929.

9) Duyệt y các khoản chi thu về
 cuộc công thái 90 triệu (số chỉ thu
 năm 1927) Xét bản dự án ngân
 sách về cuộc công thái 90 triệu
 năm 1929.

10) Duyệt y sớ chỉ thu chung
 của Đông dương năm 1927. Xét
 bản dự án ngân sách chung của
 Đông dương năm 1929.

11) Xét bản dự án công thái và
 các việc công tác lớn.

12) Vấn đề thuế Thương chính.

13) Các việc linh tinh.

NAM-KY

SAIGON

Hội đồng Quản hạt

Hội đồng Quản hạt nhóm ngày
 15 November đã ưng chuẩn bản đề
 án của quan Thống đốc Nam kỳ
 định tăng các thứ thuế lên một
 phần mười, như thế sẽ thêm được
 1.000.000\$. Ngân sách Nam kỳ định
 là 19.722.000\$, trong số ấy có 6.000.
 000\$. \$ sẽ dùng về các việc kiến trúc.
 (Arip)

Một người Pháp vì tội gian giảo bị bắt

M. D... quản lý nhà bungalow trên
 Angkor mới đây về Saigon bị bắt
 tống giam vào ngục thất.

Nguyễn M. D... về đến Saigon
 đây thì ông chủ nhà hàng trên
 Angkor liền vô đơn mà thưa quan

M. D... lấy tiền của hãng. Quan
 Biện lý xét ra thì quả có như vậy
 nên tống giam M. D... vào ngục
 thất. Nhưng M. D... bị bịnh nên đã
 đem vào giường đường Đông đất.
 D. P. T. B. Ngày 13 Novembre

Tin buồn

ÔNG TRƯƠNG - PHÂN TÁ THỂ

Ông quan liêu Quảng-Nam, làm Thủ-y
 ở Hòa-binh (sắc-kỳ), người rất thành tín
 trong bạn thanh niên và có lòng sốt sắn
 về nghĩa-vụ, chẳng may bị bệnh mất tại
 Hòa-binh ngày 26 Novembre 1928. Được
 tin đơn đản ấy, những người có quen
 biết ông, đều lấy làm thương tiếc.

Phần riêng chúng tôi, xin kính lời
 chia buồn công bố. Cụ. bà Phan và gia
 quyến cả thảy.

Những người bạn của ông ở Quảng và Huế

ĐÓNG - BẢO ! !

Hãy mau mau gọi thợ mua một bộ
 « TRANH-NIÊN TƯ - ĐỘC » của ông Trần
 Hữu Độ để xem. Sách tốt, văn hay, tư
 tưởng đẹp. - Hết chỗ cho sự khai - hóa
 tâm tư, chấn hưng đường tiến-thủ.
 Mua mau kẻo hết, chỉ còn có 1000 quyển
 mà thôi. Trọn bộ 2 cuốn.

Giá mỗi cuốn. 0\$50
 Mua buôn, trừ hoa hồng. 30%.

CHIÊU-ANH THƯ-QUẢN

Place du marché - MY-THO

HỘI TRUNG - KỲ CÔNG

THƯƠNG LIÊN-HIỆP

Mời nhóm đại hội đồng thành lập

Kính mời các ngài cử đồng,

Chiếu theo Điều-lệ Hội, khoản thứ 40,

nói về Đại-Hội-Đồng thành lập ;

Hội định đến ngày chủ nhật 9 Decembre

1928 tức là ngày 28 tháng 10 năm Mậu-

thìn, họp Đại-Hội-Đồng thành lập tại

nhà Hội ở phố Ngã-tứ-cây-thông (rue

Général Franchet d'Espérey) ở Tourane.

Vậy xin kính mời Ngài đúng 8 giờ sáng

hôm ấy, đến dự Đại-Hội-Đồng để quyết

ngại những vấn đề sau này :

1) Xét thực tế khai Hội đã trình Yea.

2) Xét lại bản dự thảo Điều-lệ.

3) Bản cử ban Trị-vụ

Nếu Ngài có bận việc không đi được

thời xin ủy quyền cho một viên Cố-đồng

nào có đến dự Hội và xin nhờ ký vào

giấy gửi theo trình Hội-đồng.

Hãy kính mời

Đại quyền cho các Hội-Viên Sáng-lập

Tourane, le 25 Novembre 1928

VO-DOAN-GIA

Industriel

Annam Tourane

PHỤ-NỮ ĐIỆN-ĐÀN

LẠI BÀN VỀ CHỮ TRINH

(Tiếp theo)

Ông dùng những lời nghiêm khắc
 để thông mẹ bọm à đầu. Bọm ấy
 hay dùng cái tình giả dối để lừa
 các ông thật đấy, nhưng đó có phải
 là lỗi của bọn Bình khoáng không?
 Hay là lỗi của xã hội? Ông có
 dám bảo rằng đó không phải lỗi
 của xã hội không? Vì ai mà bọm à
 đầu phải mặt dạn mày dày, liêu
 thân hoạt thế, làm món đồ chơi
 cho các ông? có phải vì xã hội bất
 lương không?

Xét đạo vợ chồng đời nay, người
 đời bây giờ phần nhiều lấy nhau
 chẳng qua chỉ vì một cái hư danh, cái
 địa vị to lớn trong xã hội cũng là
 cái nhà hời môn kia kệnh, cái của
 hời môn kia kệnh, chứ nào phải vì
 cái ái tình đậm thắm chân chính
 mà lấy nhau đâu.

Không phải vì ái tình đậm thắm
 mà lấy nhau, đều ấy là lỗi của ai?
 Hiện nay kẻ làm cha mẹ có thể cho
 con cái được quyền tự do kén chọn
 người bạn chung thân không? Đột
 đầu thì phải người đẫy kia mà,
 chỉ em chàng tôi đã phải làm sức gỗ,
 đã phải cắt đứt đầu người đẫy thì lỗi
 ấy không về phần chị em chúng tôi
 chịu. Còn ai là người « HÂM CÁI
 NHÀ HỜI MÓN KIA KỆNH, CÁI
 CỦA HỜI MÓN KIA KỆNH » ?

Xin ông xét lại cái nghĩa hai chữ
 HỜI MÓN: rồi ông bảo cho chúng
 tôi biết với.

Đầu vị trí là vợ chồng, nhưng cái
 dải đồng tâm, cái sợi xích thàng
 của ông Nguyễn-lão buộc lỏng lẻo
 kia thợ làm sao được!

Cái « sức gỗ » nó không muốn
 ngồi chỗ ấy, thế mà cũng rình mà
 đặt vào, bắt nó phải ngồi, thì bảo
 đồng tâm thế nào được!

Thức SIROP HAYN

Ngực nặng
 Không thở được

HẸN GIÁ LÀ 1180

PHARMACIE MONTES - HANOI
 NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

ĐẠI-NAM-QUỐC

Ăn từ tam hạng kim tiền

Bằng cấp trên đây là bằng
 cấp kim-liên của Đại-Nam-Quốc
 đã ăn-lử cho ông Lương-Y nhà
 thuốc ĐẠI-QUANG-DUỐC-PHÒNG
 vì thuốc của bần hiệu trong nội
 các ngài thường dùng biết chắc.



rằng thuốc hiệu con BƯM BƯM
 thần hiệu lắm. Trong xứ Bắc-Kỳ,
 Nam-Kỳ, Trung-Kỳ, nhân-dân
 dùng cũng nhiều, đều khen linh
 nghiệm lắm.

